TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46**/2023/DS-ST
Ngày: 16 - 3 - 2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nhiêu
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sĩ Hùng
Bà Vũ Thị Mỹ Linh

***Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Đình Chưởng, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trương Ngọc Kiển - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 568/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: số 194, đường V, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T– Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Văn X – Giám đốc phòng giao dịch Nguyễn Tất Thành của Ngân hàng TMCP Đ chi nhánh Cà Mau (có mặt).

Bị đơn: - Ông Lê Tuấn H, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 24, đường D, khóm 5, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bà Đào Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 24, đường D, khóm 5, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị C (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 24, đường D, khóm 5, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ và tại phiên tòa ông Đoàn Văn X là đại diện hợp pháp nguyên đơn trình bày như sau:

Ngày 21/01/2022, ông Lê Tuấn H và bà Đào Nguyễn Ngọc M có đến Ngân hàng TMCP Đ chi nhánh Cà Mau đề nghị vay vốn và được Ngân hàng chấp thuận cho vay theo hợp đồng tín dụng hạn mức số 24/2022/14709460/HĐTD với số tiền vay là 2.000.000.000đồng, thời hạn cấp hạn mức 12 tháng. Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Lãi suất cho vay 7.5%/năm cố định trong suốt thời gian vay. Đối với khoản vay này, ông H và bà M có thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 82, tờ bản đồ số 02, diện tích 91,4m^2 tọa lạc phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 120/2020/14709460/HĐBĐ ngày 17/11/2020.

Ngày 25/11/2020, ông Lê Tuấn H đã ký Phụ lục đăng ký kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, loại thẻ Visa, hạn mức sử dụng là 100.000.000đồng, thỏa thuận lãi suất tại thời điểm cấp thẻ tín dụng là 17%/năm. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông H đã thực hiện các giao dịch thẻ tín dụng với tổng số tiền nợ tính đến ngày 16/3/2023 là 103.499.324đồng.

Quá trình vay, hiện các khoản vay đã đến hạn thanh toán nhưng ông H, bà M không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Tính đến ngày 16/03/2023, ông H, bà M còn nợ Ngân hàng:

- Đối với Hợp đồng tín dụng 24.1/2022, số tiền nợ gốc là 2.000.000.000đồng, lãi trong hạn là 164.383.562đồng, lãi quá hạn là 57.431.168đồng.
- Nợ thẻ Visa: 103.499.324đồng.

Tổng số tiền là: 2.325.314.054đồng.

Nay Ngân hàng TMCP Đ yêu cầu ông Lê Tuấn H, bà Đào Nguyễn Ngọc M thanh toán số tiền vay còn nợ tính đến ngày 16/3/2023 là 2.325.314.054đồng. Trường hợp ông H, bà M không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì yêu cầu phát mãi các tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 120/2020/14709460/HĐBĐ ngày 17/11/2020 để bảo đảm thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Đối với ông Lê Tuấn H: Tòa án đã tống đạt hợp lệ nhiều lần đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử nH ông H vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 30/12/2022, bà Đào Nguyễn Ngọc M trình bày:

Vợ chồng bà có vay tiền của Ngân hàng TMCP Đ chi nhánh Cà Mau hai khoản vay. Khoản vay thứ nhất: Vay vốn là 2.000.000.000đồng và khoản nợ thứ hai là thẻ Visa hiện số tiền nợ là 93.767.156đồng. Quá trình vay thì vợ chồng bà có thanh toán lãi được đến tháng 03/2022 thì ngưng đến nay. Để bảo đảm khoản vay thì vợ chồng bà có thế chấp bất động sản là nhà, đất thuộc tại thửa số 82, tờ bản đồ

số 02 tọa lạc phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Hiện nhà, đất trên vợ chồng bà đang quản lý, sử dụng và sống cùng mẹ ruột bà là bà Nguyễn Thị Cầm. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu thanh toán nợ vay vốn, lãi tính đến ngày 14/8/2022 với số tiền là 2.178.835.649 đồng và lãi suất phát sinh cho đến khi thanh toán xong khoản nợ thì bà thừa nhận có nợ và đồng ý thanh toán theo yêu cầu Ngân hàng. Bà không có ý kiến gì đối với yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Tại Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 30/12/2022, bà Nguyễn Thị Cầm trình bày: Bà không biết, không liên quan và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của Ngân hàng với ông H, bà M.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và nội dung giải quyết vụ án:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn. Về án phí, bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Lê Tuấn H, bà Đào Nguyễn Ngọc M, bà Nguyễn Thị Cầm đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nH ông H, bà Cầm vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông H, bà M, bà Cầm là đúng theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là bà M thống nhất thừa nhận giữa Ngân hàng TMCP Đ với ông Lê Tuấn H, bà Đào Nguyễn Ngọc M có tiến hành ký kết các hợp đồng tín dụng cụ thể: Hợp đồng tín dụng hạn mức số 24/2022/14709460/HĐTD ngày 21/01/2022 với số tiền vay 2.000.000.000đồng và Phụ lục đăng ký kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, loại thẻ Visa, hạn mức sử dụng là 100.000.000đồng.

Tính đến ngày 16/3/2023 thì ông H, bà M còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 2.325.314.054đồng, trong đó nợ khoản vay thứ nhất là 2.221.814.730đồng (nợ gốc 2.000.000.000đồng, lãi trong hạn 164.383.562đ, lãi quá hạn 57.431.168đồng); nợ khoản vay thứ hai (thẻ Visa) là 103.499.324đồng. Bị đơn là bà M có ý kiến cũng thống nhất đồng ý với toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng, đối với ông H không trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Xét thấy các Hợp đồng trên được thiết lập trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên các bên phải có trách nhiệm thực hiện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn

khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ theo các hợp đồng là có cơ sở. Do đó, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Đối với yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trên cơ sở Hợp đồng thế chấp bất động sản số 120/2020/14709460/HĐBĐ ngày 17/11/2020 được ký giữa ông H, bà M với Ngân hàng TMCP Đ thể hiện ông H, bà M dùng tài sản là Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 889851 thuộc thửa số 82, tờ bản đồ số 2, diện tích 91,4m^2 đất ở đô thị, diện tích xây dựng 75,4m^2, diện tích sàn 160,8m^{2}do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 31/3/2017 đứng tên ông H, bà M thế chấp cho Ngân hàng để đảm bảo cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của ông H, bà M đối với Ngân hàng phát sinh từ tất cả các Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng với bên thế chấp trong thời gian từ ngày 17/11/2020 đến ngày 17/11/2025.

Xét thấy Hợp đồng thế chấp được ký kết đúng thẩm quyền, đúng quy định về hình thức và thủ tục theo quy định tại các Điều 292, 295 Bộ luật Dân sự. Sau khi ký kết các hợp đồng thế chấp, ông H, bà M và Ngân hàng TMCP Đ đã đăng ký thế chấp và được Cơ quan có thẩm quyền đăng ký chứng nhận ngày 18/11/2020 theo đúng quy định Điều 298 Bộ luật Dân sự nên các hợp đồng thế chấp có giá trị thực hiện.

Do đó, trường hợp ông H, bà M không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ theo các Hợp đồng tín dụng trên thì phía Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo thỏa thuận tại Hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng là đúng quy định tại Điều 299 của Bộ luật Dân sự nên có căn cứ chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng TMCP Đ đã nộp chi phí xem xét thẩm định tại chỗ với số tiền 200.000đồng. Tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng xác định tự nguyện thanh toán, không yêu cầu bị đơn hoàn lại các chi phí trên nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Lê Tuấn H, bà Đào Nguyễn Ngọc M phải nộp theo quy định. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam không phải nộp, đã dự nộp được nhận lại toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 292, 295, 296, 298, 299, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Lê Tuấn H, bà Đào Nguyễn Ngọc M có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ tính đến

ngày 16/3/2023 với tổng số tiền là 2.325.314.054đồng *(Hai tỷ ba trăm hai mươi lăm triệu ba trăm mười bốn nghìn không trăm năm mươi bốn đồng)*.

Kể từ ngày tiếp theo là ngày 17/03/2023 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà bên phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngân hàng TMCP Đ phải có nghĩa vụ trả lại cho ông Lê Tuấn H và bà Đào Nguyễn Ngọc M bản chính Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 889851 thuộc thửa số 82, tờ bản đồ số 2, diện tích 91,4m^2 đất ở đô thị tọa lạc phường 5, thành phố Cà Mau do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 31/3/2017 đứng tên ông Lê Tuấn H, bà Đào Nguyễn Ngọc M khi ông H và bà M thanh toán xong các nghĩa vụ được bảo đảm bằng các tài sản này.

Trường hợp ông Lê Tuấn H, bà Đào Nguyễn Ngọc M không tự nguyện thanh toán nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Buộc ông Lê Tuấn H, bà Đào Nguyễn Ngọc M, bà Nguyễn Thị Cầm phải giao tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 120/2020/14709460/HĐBĐ ngày 17/11/2020 để xử lý thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Lê Tuấn H, bà Đào Nguyễn Ngọc M phải chịu 78.506.000đồng (chưa nộp). Ngân hàng Đ không phải chịu án phí. Ngày 31/10/2022, Ngân hàng TMCP Đ đã nộp tạm ứng án phí số tiền 37.788.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau (theo biên lai số 0002363) được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thùy Nhiêu